

BÀI HỌC 10

## PHÚC ÂM ĐỜI ĐỜI CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

**CÂU GỐC:** “*Đây tỏ ra sự nhịn nhục của các thánh đồ: chúng giữ điều răn của Đức Chúa Trời và giữ lòng tin Đức Chúa Jê-sus*” (Khải huyền 14:12).

**KINH THÁNH NGHIÊN CỨU:** *Khải huyền 14:6-12; Ma-thi-ơ 24:14; Truyền Đạo 12:13, 14; Xuất Ê-díp-tô Ký 20:2-11; Ê-sai 21:9; 34:8-10.*

**K**hải huyền cho thấy sự lường gạt của Sa-tan trong thời kỳ cuối cùng quá thành công đến nỗi thế giới sẽ chọn để thờ lạy con thú và nhận vết của nó. Nhưng Khải huyền 14:1-5 cũng cho chúng ta thấy rằng Đức Chúa Trời vẫn còn những kẻ còn sót lại, là những kẻ vẫn đứng vững vàng trong CHÚA dẫu cả thế gian chối bỏ Ngài.

Cuối cùng rồi mọi người sẽ phải quyết định sự chọn lựa của mình, không phải là có sự thờ phượng hay không (vì ai ai cũng thờ phượng một điều gì đó), nhưng mà là họ sẽ thờ phượng ai. Những kẻ thờ phượng con thú sẽ nhận được dấu của nó trên tay hữu hay trên trán của họ, là biểu tượng cho sự chọn lựa của họ để phục vụ cho hệ thống bội đạo bằng việc làm và tâm trí của họ.

Đồng thời, thế giới sẽ chứng kiến một sự công bố về phúc âm vĩ đại chưa từng có kể từ ngày Lễ Ngũ Tuần với các sứ đồ ngày xưa. Trước khi sự đoán xét của Đức Chúa Trời trải trên toàn thế giới cho loài người bội nghịch, Ngài sẽ ban ra những lời cảnh báo cho mọi quốc gia, bộ lạc, ngôn ngữ, và dân tộc” (Khải huyền 14:6). Đức Chúa Trời không muốn một ai bị chết mất, nhưng hết thảy đều được cứu, vì vậy Đấng Cơ Đốc đã chết thay cho toàn nhân loại. Vấn đề là ai sẽ chấp nhận sự hy sinh ấy cho họ, và ai không muốn nhận sự hy sinh ấy.

## 1. SỨ ĐIỆP CỦA BA THIÊN SỨ

Trước hồi chung cuộc, Đức Chúa Trời gọi những sứ điệp cảnh báo đến cho thế giới, được biểu tượng qua hình ảnh của ba vị thiên sứ bay giữa trời. Danh từ “*thiên sứ*” chúng ta dùng đây đến từ bản Hy Lạp đã dùng chữ “*angelos*” có nghĩa là “*kẻ mang sứ điệp*”. Trong Kinh Thánh, thiên sứ còn được dùng để chỉ về những người làm phận sự mang sứ điệp của Đức Chúa Trời (Ma-la-chi 2:7; Ma-thi-ơ 11:10). Các điều xảy ra trong Khải huyền gợi ý rằng ba vị thiên sứ đây biểu tượng cho dân Đức Chúa Trời là những kẻ được giao phận sự phải rao truyền sứ điệp ngày cuối cùng cho toàn thế giới.

**Đọc Khải huyền 14:6 cùng với Ma-thi-ơ 24:14. Sứ điệp của thiên sứ thứ nhất nói về “tin lành (hay phúc âm) đời đời”. Điều này cho chúng ta biết gì về chủ đề và mục đích của sứ mạng của thiên sứ thứ nhất? Tại sao sứ điệp này là trọng tâm của tất cả mọi điều của niềm tin chúng ta?**

Sứ điệp đầu tiên cho thời kỳ cuối cùng là sự rao truyền của phúc âm trong nội dung rằng giờ phán xét của Đức Chúa Trời đã đến cho thế gian. Phúc âm tức là tin mừng hay tin tốt lành rằng Đức Chúa Trời đã cứu nhân loại qua niềm tin vào sự hy sinh của Đức Chúa Giê-su Cơ Đốc. Tin lành “*đời đời*” vì phúc âm này là một phần của nỗ lực của Đức Chúa Trời để dành lại nhân loại đã bị sa ngã, một kế hoạch mà Đức Chúa Trời đã dự định sẵn từ cả trước khi loài người hiện hữu (2 Ti-mô-thê 1:9; Tít 1:2). Sứ điệp của thiên sứ thứ nhất bao gồm cả sự cứu rỗi và sự đoán phạt. Phúc âm là tin mừng cho những ai để mọi vinh hiển qui về Đức Chúa Trời bằng sự thờ lạy Ngài là Đấng Tạo Hóa của họ; nhưng cũng là một lời cảnh báo về sự đoán phạt cho những ai từ chối Đấng Tạo Hóa và dấu hiệu của sự thờ lạy thật mà Ngài đã ban bố qua ngày thứ bảy Sa-bát.

Cả ba vị thiên sứ này được diễn tả rằng họ rao truyền sứ điệp bằng một giọng “*to*” (Khải huyền 14:7, 9). Các sứ điệp này thì nghiêm trọng và khẩn cấp; chúng cần được tất cả mọi dân đều nghe đến vì nó ảnh hưởng đến định mệnh vĩnh cửu của họ. Vì vậy, chúng cần phải được rao báo cho mọi nước, mọi bộ lạc, mọi ngôn ngữ, và mọi dân. Điều này rất quan trọng vì trong thời kỳ cuối cùng con thú sẽ sử dụng mọi quyền mà Sa-tan giao cho nó, “*Nó cũng được quyền trị mọi chi phái, mọi dân tộc, mọi tiếng và mọi nước.*” (Khải huyền 13:7). Vì các hoạt động lừa dối của Sa-tan xảy ra trên toàn thế giới, thì sự rao báo phúc âm cũng phải được lan rộng khắp toàn cầu.

Sứ điệp của ba thiên sứ được công bố bởi dân của Đức Chúa Trời để chống lại Sa-tan và đồng minh (là con rồng), một biểu tượng của tà giáo và linh hồn bất tử; con thú từ biển, một uy quyền biểu tượng cho Công Giáo La Mã, và một con thú giống hình chiến con, hay là tiên tri giả, một đại diện cho Tin Lành bội đạo của Hoa Kỳ (xem Khải huyền 13). Sa-tan thu nạp các quyền lực này của thời kỳ cuối cùng cho đến tận cơn dịch thứ sáu (Khải huyền 16:13, 14). Vì vậy, vào thời kỳ cuối cùng, sẽ có hai thông điệp kính chống nhau được trình bày cho thế giới, mỗi thông điệp đều có mục tiêu là để giành lòng trung thành của mọi người trên địa cầu.

**Là tín đồ của giáo hội Cơ Đốc Phục Lâm, chúng ta được kêu gọi để giảng lễ thật ngày cuối cùng của ba thiên sứ cho toàn thế giới. Bạn đang làm gì để thực hiện điều ấy? Bạn còn có thể làm gì hơn thế nữa?**

## 2. THÔNG điệp CỦA THIÊN SỨ THỨ NHẤT – PHẦN 1

**Đọc Khải huyền 14:7 cùng với Truyền Đạo 12:13, 14. “Kính sợ Đức Chúa Trời” có nghĩa gì? Ý tưởng kính sợ Đức Chúa Trời liên quan tới phúc âm như thế nào, và phúc âm thì có dính dáng gì đến giữ các điều răn của Đức Chúa Trời? (cũng xem Rô-ma 7:7-13). Cho biết mối tương quan giữa việc kính sợ Đức Chúa Trời và tôn vinh Ngài?**

Lời kêu gọi “Hãy kính sợ Đức Chúa Trời, và tôn vinh Ngài” là sứ điệp chính của “phúc âm đời đời”. Ý thức được những gì Đấng Cơ Đốc đã làm cho chúng ta trong kế hoạch cứu rỗi đưa đến kết quả là lòng chúng ta chấp nhận Ngài.

Trong Kinh Thánh, kính sợ Đức Chúa Trời và tôn vinh Ngài rất kề cận nhau (Thi thiên 22:23; Khải huyền 15:4). Cùng nhau, hai hành động này nói lên mối tương quan căn yếu giữa chúng ta cùng với Đức Chúa Trời (Gióp 1:8), và sự vâng phục của chúng ta đối với Ngài.

Kính sợ Đức Chúa Trời không có nghĩa là có sự hãi hùng đối với Ngài, nhưng có nghĩa là chúng ta không xem thường Chúa, mà chúng ta đặt Ngài ở ngôi vị đúng trong lòng mình. Dân của Đức Chúa Trời trong thời kỳ cuối cùng là những kẻ thật sự kính sợ Ngài (xem Khải huyền 11:18; 19:5). Đức Chúa Trời muốn dân Ngài yêu mến Ngài (Phục truyền 11:13; Ma-thi-ơ 22:37), vâng lời Ngài (Phục truyền 5:29; Truyền đạo 12:13) và thể hiện bản chất của Ngài (Sáng thế Ký 22:12).

Dân của Đức Chúa Trời cần phải qui vinh hiển về Ngài bởi vì “giờ phán xét của Ngài đã đến” (Khải huyền 14:7). Sự phán xét ở đây là thời kỳ điều tra phán xét trước giờ Đức Chúa Giê-su tái lâm. Mục đích của sự phán xét này là để quyết định chúng ta có thật sự phụng sự Đức Chúa Trời qua hành động của mình hay không (xem 2 Cô-rinh-tô 5:10). Cuối cùng của thời kỳ phán xét này, vận mạng của mỗi con người đã được quyết định (Khải huyền 22:11), và Đức Chúa Giê-su sẽ đến mang theo phần thưởng cho mỗi người tùy theo công việc họ làm (câu 12).

Sự điều tra và phán xét trong Khải huyền 14 là một phần của phúc âm. Với những ai có một mối tương giao đúng với Đức Chúa Trời, sự phán xét là tin vui; vì có nghĩa là sự minh chứng, cứu rỗi, tự do, và sự sống đời đời. Nhưng đối với những kẻ không vâng phục, trừ khi họ ăn năn và quay về cùng Đức Chúa Trời bằng chấp nhận sứ điệp của ngày cuối cùng, sự phán xét là tin dữ. Đức Chúa Trời không muốn bất cứ ai bị hư mất mà tất cả đều đến với sự ăn năn (2 Phi-e-rơ 3:9).

**Làm thế nào bạn có thể đứng vững một mình trong giờ phán xét? Bạn nghĩ mình bảo đảm sẽ nhận được phán quyết nào? Câu trả lời của bạn cho thấy bạn có cần phúc âm hay không, và tại sao điều ấy có liên hệ với sứ điệp của thiên sứ thứ nhất?**

### 3. THÔNGIỆP CỦA THIÊN SỨ THỨ NHẤT - PHẦN 2

Khải huyền cho thấy vấn đề chính trong cuộc biến động cuối cùng của lịch sử thế giới có liên can đến sự thờ phượng và vâng phục Đức Chúa Trời, qua việc gìn giữ các điều răn của Ngài (Khải huyền 14:12). Dân cư trên toàn thế gian sẽ thuộc vào hai nhóm: những kẻ kính sợ và thờ phượng Đức Chúa Trời, và những kẻ kính sợ và thờ phượng con thú.

**Ôn lại bốn điều răn đầu của Mười Điều Răn (Xuất Ê-díp-tô Ký 20:2-11). Xong rồi đọc lại một lần nữa toàn đoạn 13 của sách Khải huyền. Các hành động: con thú đòi hỏi nó phải được thờ phượng (Khải huyền 13:14, 15), nó nói lời phạm thượng với Đức Chúa Trời và danh Ngài (Khải huyền 13:5, 6), và nó bắt người ta nhận dấu của con thú (Khải huyền 13:16,17) cho thấy Sa-tan đã tấn công vào cả bốn điều răn đầu trong Mười Điều Răn của Đức Chúa Trời như thế nào trong cuộc biến động cuối cùng?**

Trọng tâm của bốn điều răn đầu của Mười Điều Răn liên hệ đến sự thờ phượng. Khải huyền cho thấy các điều răn này sẽ là tiêu chuẩn cho sự trung thành với Đức Chúa Trời trong cơn biến động cuối cùng. Cuộc tranh chấp cuối cùng giữa Đấng Cơ Đốc và Sa-tan xoay quanh về sự thờ phượng của bốn điều răn đầu.

Điểm chính của cuộc biến động cuối cùng được nhấn mạnh trong phần 2 của lời cổ động của sứ điệp thiên sứ thứ nhất rao vang. Lời kêu gọi hãy “thờ phượng Đấng đã dựng nên trời và đất, biển và các suối nước” (Khải huyền 14:7) y như là lời lặp lại của điều răn thứ tư (Xuất 20:11) của Mười Điều Răn. Sự thật này cho thấy là lời kêu gọi hãy thờ lạy Đức Chúa Trời là Đấng Tạo Hóa cũng là lời kêu gọi giữ sự yên nghỉ Ngày Sa-bát.

Sự yên nghỉ và thờ phượng trong ngày thứ bảy Sa-bát là một dấu đặc biệt trong mối tương quan của chúng ta với Đức Chúa Trời (Xuất Ê-díp-tô Ký, Ê-xê-chi-ên 20:12). Sứ điệp của thiên sứ thứ nhất cho thấy là vào thời kỳ cuối cùng, dân trên thế gian sẽ được kêu gọi hãy trở lại thờ lạy Đấng Tạo Hóa thật và đặt Ngài lên ngôi vị của Ngài trong đời sống chúng ta. Sứ điệp này chống trả lại các hoạt động đối trá của Sa-tan trong thời kỳ cuối cùng để đưa thế giới đi theo đạo giả và để họ thờ lạy và phụng sự một thần giả mạo. Trọng tâm của hết thảy các điều ấy là nằm trong điều răn thứ tư về ngày thứ bảy Sa-bát.

“Trong khi sự tuân giữ ngày Sa-bát giả để theo đúng với luật pháp của loài người, của chính quyền, thì nó đi ngược lại với điều răn của Chúa, và tỏ ra lòng trung thành với một quyền uy chống đối lại Đức Chúa Trời, chống đối lại sự giữ ngày Sa-bát thật của Ngài và việc tuân giữ điều răn của Chúa. Giữ ngày Sa-bát thật là vâng giữ luật pháp của Đức Chúa Trời, là bằng chứng của việc tuân giữ luật pháp của Đấng Tạo Hóa. Có một nhóm người, bằng việc chấp nhận các dấu hiệu của sự khuất phục theo các quyền uy thế gian, họ sẽ nhận được dấu của con thú; nhóm kia, chọn dấu hiệu của lòng trung thành với quyền lực thiêng liêng, nhận được dấu ấn của Đức Chúa Trời.” – Ellen G. White, *The Great Controversy*, trang 605.

**Thế nào quan điểm của chúng ta với sự Tạo Hóa và Cứu Rỗi liên hệ với nhau? Tại sao yên nghỉ trong Ngày Sa-bát như Đức Chúa Trời đã răn dạy lại thật quan trọng?**

## 4. SỨ ĐIỆP CỦA THIÊN SỨ THỨ NHÌ

Sứ điệp của thiên sứ thứ nhì tuyên bố về sự sụp đổ, sự bội đạo của Ba-by-lôn và cho biết đó là một hệ thống thờ phượng giả ngụy. Trong Khải huyền 17:5, “Ba-by-lôn được xem là ‘mẹ của các kẻ gian đâm. Bởi các con gái của nó biểu tượng cho những hội thánh cứ khư khư nắm chặt giáo điều và truyền thống của nó, và bước theo nó trong việc hy sinh lễ thật và sự chấp thuận của Đức Chúa Trời đặng đổi lấy sự giao du mật thiết với thế gian.” – Ellen G. White, *The Great Controversy*, trang 382, 383.

**Đọc Khải huyền 14:8 cùng với Khải huyền 18:2 và Ê-sai 21:9. Chữ lặp lại “đã đổ rồi” chỉ về việc Ba-by-lôn càng tiến gần đến sự bội đạo và đưa đến chỗ hoàn toàn suy sụp luân lý. Tại sao Ba-by-lôn lại được diễn tả là đã đổ rồi khi sự sụp đổ của nó cũng được diễn tả như là một sự kiện trong tương lai?**

Ba-by-lôn của thời kỳ cuối cùng trong Khải huyền là sự liên hiệp của một hệ thống tôn giáo giả ngụy mà trong đó có Công Giáo La Mã và Tin Lành bội đạo. Các yếu tố này tự đặt họ vào trong bàn tay của Sa-tan để làm việc nghịch lại với dân Chúa (đọc Khải huyền 13:11-18; Khải huyền 16:13; Khải huyền 17:5). Liên hiệp tôn giáo bội đạo này sẽ làm chứng cho sự kiêu ngạo của Ba-by-lôn cổ trong việc tự nâng cao mình lên trên Đức Chúa Trời và tìm cách để thay thế chỗ của Ngài trên thế giới. Sứ điệp của vị thiên sứ thứ nhì cảnh báo dân của Đức Chúa Trời rằng hệ thống sai lầm này sẽ ngày càng đi xa khỏi lẽ thật qua kết quả của việc nó từ chối ánh sáng của sứ điệp về sự phục lâm. Khi nào “sự liên hiệp của hội thánh với thế gian hoàn tất trên toàn thế giới Cơ Đốc giáo thì sự sụp đổ của Ba-by-lôn đã xong!” – Ellen G. White, *The Great Controversy*, trang 390.

**Đọc lại Khải huyền 14:8 cùng với 17:2 và 18:3. Làm thế nào mà Ba-by-lôn làm thế gian phải uống rượu tội lỗi tà dâm với nó? Rượu này biểu tượng cho điều gì?**

Khải huyền 17 về một Ba-by-lôn của thời kỳ cuối cùng như là một người phụ nữ lăng loàn kéo dân trên đất cùng uống rượu tội lỗi với mình. Rượu của Ba-by-lôn chỉ về sự bội đạo thật của Đức Chúa Trời mà đi theo sự dạy dỗ sai lạc và phúc âm giả của hệ thống tôn giáo bội đạo này. Ngày nay, rất nhiều hội thánh Tin Lành, như lời tiên tri của Kinh Thánh đã cảnh báo, đang vội vàng bôi xóa những sự khác biệt mà trong thời kỳ Cải cách đã tách rời họ khỏi hội thánh Công Giáo La Mã và họ cũng đang xa dần lẽ thật Kinh Thánh. Chúng ta chứng kiến ảnh hưởng sa đọa của rượu của Ba-by-lôn trong vòng những hội thánh là thân thể của Đấng Cơ Đốc: tiến hóa thần học, là trái ngược với lời nhắc nhở về Sự Sáng Tạo trong sứ điệp của thiên sứ thứ nhất; truyền thống thần học thay thế “chỉ Thánh Kinh duy nhất”; sửa đổi đạo đức để từ bỏ định nghĩa của Kinh Thánh về giới tính, hôn nhân, và các điều khác nữa. Kẻ say sưa không thể suy nghĩ chín chắn. Khi loài người trở nên say sưa trong đời sống thuộc linh bởi rượu của Ba-by-lôn, thì Ba-by-lôn sẽ chế ngự họ và đưa họ vào việc thờ lạy con thú từ biển và nhận lãnh dấu của nó, và dấu hiệu của uy quyền con thú biển lại được con thú giống hình chiên con áp đặt.

## 5. SỨ ĐIỆP CỦA THIÊN SỨ THỨ BA

**Khải huyền 14:12** diễn tả những kẻ trung tín với Đức Chúa Trời như thế nào?

---



---



---

Trái với những kẻ trung tín với Đức Chúa Trời, Khải huyền 14:9, 10 nói về số phận của những kẻ phải nhận lãnh sự thanh nộ của Đức Chúa Trời. Trong Cội Ước, sự thanh nộ của Đức Chúa Trời được diễn tả bằng biểu tượng như uống chén rượu của sự giận (Giê-rê-mi 25:15, 16). Hình phạt khắc khe cho những kẻ thờ lạy con thú là họ sẽ phải uống chén rượu thanh nộ không pha. Người thời cổ thường pha nước vào rượu để giảm nồng độ của rượu. Không pha trong chén rượu thanh nộ của Đức Chúa Trời nói lên sự hình phạt không còn chút nhân từ.

**Đọc Khải huyền 14:10, 11 cùng với Khải huyền 20:10-15. Các câu Kinh Thánh trong sách Ê-sai 34:8-10 và Giu-đe 7 cho chúng ta biết gì về lời phán này: “Khói của sự đau đớn chúng nó bay lên đời đời”?**

---



---



---

Lửa và diêm nói lên sự hủy diệt hoàn toàn. Lửa và diêm là ý chỉ về sự đoán phạt (Sáng thế Ký 19:24; Ê-sai 34:8-10). Khói của sự hủy diệt bay lên là một hình ảnh thường thấy trong Kinh Thánh. Ê-sai tiên tri về sự tàn phá của Ê-đôm, cũng dùng danh từ “lửa và diêm”. Giu-đe diễn tả số phận của Sô-đôm và Gô-mô-rơ là gánh chịu sự thống khổ của hành phạt “đời đời”. Các câu này không nói về một sự thiêu hủy không dứt, bởi vì ngày nay chúng ta biết không có thành nào vẫn còn cháy. Kết cuộc là đời đời, chứ không phải là sự cháy đời đời. Chữ “lửa đời đời” nói lên sự tiêu diệt; cái cháy không thể nào cháy lâu dài nếu mọi điều đã bị đốt thành tro bụi, chẳng còn gì cho lửa đốt được nữa.

Tuy chúng ta cảm tạ về lẽ thật rằng ngọn lửa của địa ngục không hành hạ kẻ lạc mất muôn đời, hành phạt tự nó cũng đủ kinh khủng rồi. Điều này nói gì cho chúng ta biết về chức vụ thánh mà chúng ta đã được giao phó để cảnh báo người khác về những điều sẽ xảy đến.

## NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Khải huyền cho thấy đến lúc cuối cùng, dân của Đức Chúa Trời được giao cho sứ mạng phải rao truyền tin lành cho thời kỳ cuối cùng ra khắp thế gian. Trách nhiệm ấy xem chừng như quá lớn và khó thành tựu đối với chúng ta. Nhưng chúng ta có được lời hứa vào quyền năng của Đức Chúa Trời.

“Công việc vĩ đại của phúc âm không phải là chấm dứt với ít lời chúng về quyền năng Đức Chúa Trời hơn là lúc khởi sự . . .

“Sứ điệp sẽ được thực hiện không bởi vì nhiều lập luận mà bởi sự tin tưởng sâu sắc về Thánh Linh của Đức Chúa Trời. Những lời lập luận đã được trình bày. Hạt giống đã được gieo, và bây giờ nó sẽ mọc lên và đơm hoa kết trái.” – Ellen G. White, *The Great Controversy*, trang 611-612.

Kết luận của lời rao giảng thông điệp cuối cùng của Đức Chúa Trời sẽ dẫn đến một sự tách biệt lớn chia người trên thế giới thành hai nhóm: những người yêu thương và vâng lời Chúa và với những người chọn để làm theo và vâng lời con thú. Sự phân chia này được diễn tả qua hai mùa gặt: sự gặt hái và thu trữ thóc lúa vào kho (Khải huyền 14:14-16) và sự quăng những chùm nho chín để chúng bị giầy đập ngoài thành (Khải huyền 14:17-20). Sự tách biệt cuối cùng này là chủ đề của Khải huyền đoạn 17 và 18.

## ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Hãy suy gẫm ý tưởng này: Ai là những người rao truyền sứ điệp của ba thiên sứ ngoài những người Cơ Đốc Phục Lâm? Vì sao sự thật này cho chúng ta thấy tầm quan trọng của việc làm của mình? Và chúng ta phải xem trách nhiệm ấy là việc nghiêm chỉnh đến thế nào?
2. Bạn nghĩ vì sao tư tưởng về sự điều tra phán xét không được nhiều Cơ Đốc nhân thích nhắc đến? Tư tưởng về thời kỳ phán xét tiền Phục Lâm có quan trọng đối với các Cơ Đốc nhân ngày nay không? Làm thế nào để bạn có thể giúp những người đồng đức tin hiểu rõ hơn về ý nghĩa thật của sự phán xét tiền Phục Lâm?